TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 716/2020/DS-PT
Ngày: 29/7/2020
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản, danh dự và nhân phẩm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hằng

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Mỹ Nhung

Ông Nguyễn Bá Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Phan Văn Kiền – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 587/DSPT ngày 05/12/2019 về việc "Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản, danh dự, nhân phẩm".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 557/2019/DSST ngày 18/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2891/2020/QĐPT-DS ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên toà số 6990/2020/QĐPT-DS ngày 08/7/2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Khắc L, sinh năm: 1952

Thường trú: 4/5 đường S, phường B, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh *(có mặt)*

2. Bị đơn:

2.1. Ông Nguyễn Thanh H

Thường trú: 635/20 Đường X, khu phố 3, phường P, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh *(vắng mặt)*

2.2. Bà Nguyễn Thị A

Thường trú: 635/22 Đường X, khu phố 3, phường P, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (*vắng mặt*)

2.3 Bà Nguyễn Thị Y

Thường trú: 635/24 Đường X, khu phố 3, phường P, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. *Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và biên bản không tiến hành hòa giải được ông Nguyễn Khắc L là nguyên đơn trình bày*:

Nhà và đất tọa lạc tại địa chỉ 635/32 Đường X, Khu phố 3, phường P, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Khắc L. Nhà có diện tích 32m^2, diện tích sân 90m^2, sân trước nhà khoảng 30m^2 có tường rào, có 27 cọc bê tông cốt thép và lưới B40 chằng 4 dãy dây kẽm gai bảo vệ. Do nhà và đất đã bị hư hỏng, ông đã nộp đơn xin sửa chữa cải tạo lại nhà số 635/32, thông báo sửa chữa nhà và đơn xin san lấp đất vườn, đất nền nhà nộp tại Ủy ban nhân dân phường P, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, đến tháng 5 năm 2015 ông Nguyễn Thanh H, bà Nguyễn Thị A và bà Nguyễn Thị Y nhà ở liền kề cách nhà ông 3 căn cùng hẻm 635 đã cấu kết với các ông: C, N, O, U, T… của Ủy ban nhân dân phường P để đặt điều, vu khống cho ông. Cụ thể họ lập nhiều văn bản giả mạo, vu khống ông xây dựng không có giấy phép xây dựng để mượn cớ phá hoại tài sản là căn nhà của ông và xâm hại danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông; nhiều lần kéo nhau đến kích động hò hét, đập phá ống cống, tháo dỡ mái che mưa, hàng rào bê tông cốt thép và lưới B40, cướp vật tư, tài sản của ông mang đi, cướp đoạt không có căn cứ pháp luật diện tích 38 m^2 đất mặt tiền nhà 635/32 Đường X, Khu phố 3, phường P, quận Đ của ông; ông H, bà A và bà Y đã 2 lần bịa đặt và vu khống ông tại Biên bản làm việc ngày 07/11/2015 là " *Ô. L dựng 2 trụ xi măng giữa đường, lấn chiếm con hẻm làm cản trở đường đi của các hộ dân và gây nguy hiểm cho các trẻ em ở hẻm 635..*" và Đơn khiếu nại ngày 09/11/2015 là " *Ông L đã lấn chiếm con hẻm 635, gây cản trở giao thông…và ông L đã nhiều lần gây rối làm mất trật tự an ninh*…". Hành vi của các bị đơn là xâm phạm nghiêm trọng đến quyền về tài sản, danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông. Do đó ông khởi kiện yêu cầu các bị đơn phải chấm dứt mọi hành vi vu khống ông; phải cải chính công khai xin lỗi ông bằng văn bản tại phiên tòa; phải niêm yết công khai các văn bản này và phải khôi phục làm mới và trả lại các tài sản của ông đã bị các bị đơn đã vu khống để phá huỷ, chiếm đoạt như: 38m^2 diện tích đất mặt tiền hẻm 635 Đường X, 27 cọc hàng rào bê tông cốt thép, 2,5m đường ống cống bê tông cốt thép thoát nước, 1 hố ga thoát nước hầm WC, 1 máy cắt sắt, 1 xà beng sắt, 2 cửa kính phòng trọ, 1 máy hàn công nghiệp và một dây hàn, 1 búa chặt cây, 3 đồng hồ điện v.v…. Ông yêu cầu các bị đơn phải bồi thường các thiệt hại do đã xâm hại quyền về tài sản, danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông theo Điều 592 Bộ luật dân sự 2015 tại 02 đơn: Đơn khởi kiện ngày 18/10/2018 và đơn bổ sung bồi thường thiệt hại danh dự, uy tín ngày 07/01/2019. Tạm tính đến ngày 07/01/2019 số tiền là 27.506.445.000 đồng

(làm tròn số là 27.506.000.000 đồng). Trong đó: Bồi thường tài sản bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng với số tiền 1.010.275.000 đồng; Bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với số tiền 26.496.170.000 đồng. Phân chia số tiền bồi thường cho ba người như sau ông H phải bồi thường 11.506.000.000 đồng (Mười một tỷ năm trăm lẻ sáu triệu đồng), bà A và bà Y mỗi người phải bồi thường 8.000.000.000 đồng (Tám tỷ đồng). Ngoài ra ông yêu cầu ông H, bà A, bà Y trong thời hạn 15 ngày phải cung cấp 18 tài liệu bằng chứng đã bịa đặt để vu khống cho ông L, nếu không cung cấp được thì yêu cầu Tòa án ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 106 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Kể từ ngày bản án có hiệu lực thi hành mà các bị đơn chưa trả hết số tiền trên thì còn phải trả thêm tiền lãi nợ quá hạn theo lãi suất vay của Ngân hàng Nhà nước tại thời điểm thanh toán, ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. *Các bị đơn ông Nguyễn Thanh H, bà Nguyễn Thị Y, bà Nguyễn Thị A vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án tại Toà án cấp sơ thẩm.*

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 557/2019/DS-ST ngày 18/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Đ đã tuyên:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Khắc L về việc yêu cầu ông Nguyễn Thanh H, bà Nguyễn Thị A và bà Nguyễn Thị Y bồi thường thiệt hại về tài sản và danh dự, nhân phẩm.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015 ông Nguyễn Khắc L là người cao tuổi, thuộc đối tượng không phải chịu án phí.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 18/9/2019, nguyên đơn ông Nguyễn Khắc L kháng cáo yêu cầu huỷ toàn bộ Bản án số: 557/2019/DS-ST ngày 18/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, chuyển hồ sơ vụ án sang cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao để truy cứu trách nhiệm hình sự của hội đồng xét xử bản án dân sự sơ thẩm ngày 18/9/2019.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn không rút đơn khởi kiện và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm vì cho rằng bản án sơ thẩm có vi phạm tố tụng, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích pháp của nguyên đơn.

Các bị đơn ông Nguyễn Thanh H, bà Nguyễn Thị Y, bà Nguyễn Thị A đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của đương sự làm trong hạn luật định nên hợp lệ, Hội đồng xét xử và những người tham gia phiên tòa chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện và các chứng cứ nguyên đơn giao nộp để xem xét không chấp nhận yêu cầu bồi thường của nguyên đơn là có cơ sở. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận và sau khi nghe ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức và thời hạn kháng cáo: Ngày 18/9/2019, Toà án nhân dân quận Đ đưa vụ án ra xét xử và ban hành Bản án số 557/2019/DS-ST ngày 18/9/2019. Cùng ngày 18/9/2019 nguyên đơn có đơn kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015 thì kháng cáo của nguyên đơn còn trong hạn luật định và hợp lệ.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn tại phiên toà: Các bị đơn ông Nguyễn Thanh H, bà Nguyễn Thị Y, bà Nguyễn Thị A đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử phúc thẩm vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các bị đơn.

[3] Về nội dung:

Căn cứ vào đơn khởi kiện và đơn tính bổ sung bồi thường thiệt hại của ông Nguyễn Khắc L về việc yêu cầu ông Nguyễn Thanh H, bà Nguyễn Thị A, bà Nguyễn Thị Y bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm do một số hành vi như lập nhiều văn bản giả mạo, vu khống ông xây dựng không có giấy phép xây dựng để mượn cớ phá hoại tài sản là căn nhà số 635/32 Đường X, Khu phố 3, phường P, quận Đ của ông và xâm hại danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông; nhiều lần kéo nhau đến kích động hò hét, đập phá ống cống, tháo dỡ mái che mưa, hàng rào bê tông cốt thép và lưới B40, cướp vật tư, tài sản của ông mang đi, cướp đoạt không có căn cứ pháp luật diện tích 38 m^2 đất mặt tiền nhà 635/32 Đường X, Khu phố 3, phường P, quận Đ của ông. Ngoài ra, ông L còn trình bày các yêu cầu buộc bị đơn phải hoàn trả mới và khôi phục cho ông các tài sản mà bị đơn đã vu khống để phá huỷ, chiếm đoạt như: 38m^2 diện tích đất mặt tiền hẻm 635 Đường X, khu phố 3, phường P, quận Đ, 27 cọc hàng rào bê tông cốt thép, 2,5m đường ống cống bê tông cốt thép thoát nước, 1 hố ga thoát nước hầm WC, 1 máy cắt sắt, 1 xà beng sắt, 2 cửa kính phòng trọ, 1 máy hàn công nghiệp và một dây hàn, 1 búa chặt cây, 3 đồng hồ điện v.v…Tại hai đơn này ông L đã liệt kê và tính số tiền thiệt hại mà các bị đơn phải bồi thường cho ông, tổng cộng 27.506.445.000 đồng.

Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 584 của Bộ luật Dân sự năm 2015 về căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại thì "Người nào có hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường,…". Ông L chỉ trình bày các yêu cầu của mình mà không cung cấp cho Tòa án các tài

liệu chứng cứ, chứng minh những hành vi của ông H, bà A, bà Y đã xâm phạm tài sản, danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông và mối quan hệ nhân quả giữa các hành vi đó dẫn đến những thiệt hại như ông đã trình bày nên Hội đồng xét xử nhận thấy không có cơ sở để chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông L.

Tại đơn kháng cáo, ông L cho rằng hội đồng xét xử sơ thẩm cố tình làm trái quy định của Bộ luật Dân sự 2015, Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015, thông đồng với ba bị đơn, ban hành bản án trái pháp luật…Xét lời trình bày của ông L hoàn toàn không có căn cứ nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn không bổ sung thêm tài liệu, chứng cứ khác; Xét Toà án cấp sơ thẩm đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng, xem xét các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và viện dẫn các quy định của pháp luật để không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có sơ sở.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn về việc huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm là không có cơ sở chấp nhận.

[5] Về án phí: Do ông L là người cao tuổi nên thuộc đối tượng được miễn án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 296; khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật người cao tuổi năm 2009;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Khắc L.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 557/2019/DSST ngày 18/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

- Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Khắc L về việc yêu cầu ông Nguyễn Thanh H, bà Nguyễn Thị A và bà Nguyễn Thị Y bồi thường thiệt hại về tài sản và danh dự, nhân phẩm.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015 ông Nguyễn Khắc L là người cao tuổi, thuộc đối tượng không phải chịu án phí.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: ông Nguyễn Khắc L là người cao tuổi, thuộc đối tượng không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
-TAND TC;
-TAND cấp cao tại TP.HCM;
-VKSND TP.HCM;
- TAND quận Đ;
- Cục THADS TP.HCM;
-Chi cục THADS quận Đ;
-Các đương sự;
-Lưu (T.20).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Hằng